

ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ TRONG NƯỚC

TRẦN HỒI SINH

Đầu tư nước ngoài có vai trò quan trọng trong sự phát triển kinh tế của các nước đang phát triển. Thực tế ở các nước châu Á cụ thể là các nước NICs đã chứng minh điều đó. Trung Quốc từ khi thay đổi chính sách mở cửa đã tiếp nhận đầu tư nước ngoài, từ 1976 đến nay đã đạt được nhiều thành tựu kinh tế.

Đầu tư nước ngoài mang lại lợi ích:

- + Trong lĩnh vực sản xuất, đầu tư nước ngoài không những làm cho công nghiệp phát triển mà còn tạo ra một cơ cấu công nghiệp bền vững.

- + Đầu tư nước ngoài có hiệu quả công nghiệp cao. Việc định hướng ngày càng nhiều vào xuất khẩu của công nghiệp đòi hỏi các hãng đầu tư phải chú trọng đến hiệu quả kinh tế và khả năng cạnh tranh quốc tế.

- + Việc chuyển giao công nghệ, những kỹ năng và quản lý và các bí quyết về kỹ thuật là lợi ích quan trọng do đầu tư nước ngoài mang lại cho các nước tiếp cận vốn đầu tư.

- + Làm tăng thu nhập ngoại tệ và góp phần làm cân bằng cán cân thanh toán, một trong các mục tiêu của các nước trong việc tìm kiếm đầu tư nước ngoài là tiết kiệm ngoại tệ nhập khẩu và tăng phần thu ngoại tệ qua xuất khẩu.

Để phát triển kinh tế xã hội đến năm 2000 nhu cầu vốn của nước ta sẽ tới 40-50 tỉ USD, trong đó 1/2 sẽ phải huy động từ vốn nước ngoài. TP.HCM phải chia sẻ trách nhiệm ít nhất 1/3, tức mỗi năm phải thu hút từ 1,2-1,5 tỉ USD vốn nước ngoài đầu tư vào. Quan hệ người Hoa ở TP với các nước nếu có những chính sách cụ thể sát hợp cũng có khả năng huy động vốn nước ngoài từ 800.000 - 1 triệu USD/năm.

Những yếu tố bên ngoài cũng có nhiều thuận lợi cho phát triển kinh tế trong nước; ngày nay khi đề cập đến nguồn vốn và KHKH, với chính sách mở cửa của VN đặc biệt tại TP này, việc huy động vốn từ nước ngoài khá thuận lợi, có thể chia thành một số nguồn chủ yếu sau đây:

- + Nguồn vốn từ nước ngoài nói chung

- + Các tổ chức tài chính và tiền

tệ quốc tế

- + Nguồn vốn huy động của người Hoa

- + Nguồn vốn của Việt kiều.

Về nguồn vốn TB nước ngoài có thể phân biệt 2 loại: viện trợ và đầu tư trực tiếp.

Về viện trợ nhìn thấy dưới 3 hình thức: viện trợ không hoàn lại; cho vay và viện trợ kỹ thuật.

Viện trợ không hoàn lại thông qua thương lượng giữa 2 chính phủ bằng ngân khoản, bằng hàng hóa trả chậm, với sự ưu đãi về lãi suất hoặc ưu đãi về thời hạn trả nợ.

Viện trợ kỹ thuật được thực hiện dưới hình thức gửi chuyên viên, huấn luyện chuyên viên qua làm việc một thời gian hoặc cấp học bổng cho du học sinh VN đi học ở nước ngoài.

Về đầu tư trực tiếp, ngày nay xuất hiện nhiều công ty liên quốc gia với số vốn lớn thường có nhu cầu đầu tư ở khắp nơi. Các công ty nước ngoài dưới áp lực cạnh tranh có khuynh hướng đầu tư ở các nước có lao động rẻ, để bán sản phẩm tại đó và xuất khẩu sang các nước khác. Ngoài các nước trong G7; ngày nay ở các nước mới công nghiệp hóa như 4 con rồng châu Á (Hong Kông, Đài Loan, CH Triều Tiên, Singapore) đã bắt đầu xuất hiện công ty liên quốc gia có nhu cầu đầu tư trực tiếp ra nước ngoài.

Các tổ chức tiền tệ tài chính quốc tế như Quỹ tiền tệ quốc tế (IMF) ngân hàng thế giới (WB), ngân hàng phát triển châu Á (ADP), Cơ quan phát triển quốc tế (IDA), Hiệp hội tài chính quốc tế (IPC) có vai trò quan trọng trong việc phát triển kinh tế ở các nước đang phát triển. Với lãi suất cho vay thấp gọi là lãi suất ưu đãi, thời gian cho vay tương đối như Quỹ tiền tệ quốc tế 5 năm, Ngân hàng phát triển châu Á và thế giới cho vay dài hạn có thể vài chục năm mà ấn hạn chưa trả nợ và lãi sau khi vay có thể trên 5 năm - ngân khoản cho vay với khối lượng lớn, phạm vi các ngành được vay rộng rãi. Ngoài ra, các tổ chức này cũng viện trợ kỹ thuật bằng cách huấn luyện chuyên môn và đào tạo cán bộ. Trong vùng châu Á - Thái Bình Dương, với những nước công nghiệp đã và đang phát

triển, phần lớn các nước này đa số người Hoa nắm vững vai trò then chốt trong guồng máy kinh tế có nhiều TB vốn lớn. Họ có những mối quan hệ cũ với những người Hoa trước đây ở vùng Sài Gòn - Chợ Lớn, hoặc đã từng ở nhưng sau đó đã định cư ở nước ngoài nay muốn trở lại làm ăn. Với vốn lớn, có kinh nghiệm trong hoạt động kinh tế, trình độ KHKH đạt tới mức tiên tiến khá cao, với khả năng đó chúng ta cần có chính sách hợp lý để thu hút phục vụ cho phát triển kinh tế.

Người Việt định cư ở nước ngoài cũng khá đông (khoảng 2 triệu người) chúng ta cũng cần quan tâm, đặc biệt về khoa học và công nghệ, về vốn, về khả năng tạo các mối quan hệ giữa các tổ chức và cá nhân ở nước ngoài với nước ta trong đó có TP.HCM là một lợi thế và là một nguồn lực quan trọng cần phát huy để bổ sung hỗ trợ cho phát triển kinh tế ở Thành phố. Chúng ta cần hướng cho mỗi người dân dù ra đi trong hoàn cảnh nào cũng cần khơi dậy trong mỗi người lòng hướng về quê hương xây dựng đất nước dưới nhiều hình thức trong khả năng và điều kiện cho phép. Từ việc cung cấp chất xám KHKH tiên tiến, các nguồn vốn đến việc thông tin về diễn biến thị trường, giá cả; thông tin kinh tế thế giới để cho các nhà kinh doanh trong nước tiên liệu việc nhập những máy móc thiết bị, quy trình công nghệ tránh sự lạc hậu đáng tiếc.

Thế nhưng khi đã khơi dậy được nguồn vốn rồi vấn đề đặt ra tiếp là việc sử dụng nguồn vốn đó ra sao cho có hiệu quả. Kinh nghiệm của các nước đang phát triển vì thiếu vốn, thiếu máy móc thiết bị đã nhận vay với một khoản tiền khá lớn của các nước, các tổ chức tài chính quốc tế nhưng khi sử dụng không có hiệu quả đã dẫn đến tình trạng nợ chồng chất lên nợ đến nỗi không trả nổi; máy móc thiết bị nhập một cách tràn lan của những nước đã loại bỏ vì lạc hậu về công nghệ và năng suất kém, đó là kinh nghiệm quý báu mà chúng ta cần phải tỉnh táo để nhận ra, để có hướng đi hợp lý trong điều kiện của đất nước và thành phố này.

Do vậy, trước mắt cần xây dựng một khung cảnh pháp lý thể hiện đường lối đổi mới và kế hoạch bước đi theo điều kiện cụ thể của đất nước mình nhằm rút bớt khoảng cách giữa nước ta và các nước trong khu vực cũng như ở TP này. Có chính sách khuyến khích động viên các doanh nghiệp người Hoa và doanh nghiệp người Việt tham gia đầu tư vào một số lãnh vực, ngành mà ta đang cần nhưng thiếu điều kiện như hạ tầng cơ sở, các vùng ngoại thành, các tỉnh, tổ chức nuôi trồng và chế biến các loại nông lâm sản, thủy hải sản.